

BẾP LỬA

(Tự học có hướng dẫn)

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Cảm nhận được những tình cảm, cảm xúc chân thành của nhân vật trữ tình – người cháu – và hình ảnh người bà giàu tình thương, giàu đức hi sinh trong bài thơ *Bếp lửa*.

– Thấy được nghệ thuật diễn tả cảm xúc thông qua hồi tưởng kết hợp miêu tả, tự sự, bình luận của tác giả trong bài thơ.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Bằng Việt thuộc thế hệ các nhà thơ trưởng thành trong thời kì chống Mỹ cứu nước. Thơ Bằng Việt trong trẻo, mượt mà, khai thác những kỉ niệm và mơ ước của tuổi trẻ nên gần gũi với bạn đọc trẻ, nhất là trong nhà trường. Bài thơ *Bếp lửa* được Bằng Việt sáng tác năm 1963, khi ấy tác giả là sinh viên đang du học tại Liên Xô và mới bắt đầu đến với thơ.

Bài thơ gợi lại những kỉ niệm về người bà và tình bà cháu vừa sâu sắc, thấm thía vừa rất quen thuộc với mọi người. Đó là những tình cảm và kỉ niệm của tác giả trong thời thơ ấu, tuy nhiên không nên đồng nhất hoàn toàn tác giả và nhân vật trữ tình – người cháu trong bài thơ. Bởi vì, khi sáng tác, nhà thơ tạo nên hình tượng cái tôi trữ tình để biểu hiện tư tưởng và cảm xúc, nó không chỉ là tác giả mà còn mang ý nghĩa rộng hơn, mang tư tưởng và cảm xúc có giá trị phổ quát.

III – GỢI Ý HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

1. GV cho HS đọc kĩ chú thích về tác giả và tác phẩm trong SGK. Có thể gợi cho HS nhớ lại bài *Tiếng gà trưa* của Xuân Quỳnh đã được học ở lớp 7 cũng nói về tình bà cháu để thấy sự tương đồng trong đề tài của hai bài thơ, nhưng nội dung cảm xúc, kỉ niệm và suy ngẫm ở mỗi bài lại khác nhau.

2. Tìm hiểu mạch cảm xúc và bố cục của bài thơ (câu 1 trong SGK).

– Bài thơ được mở ra với hình ảnh bếp lửa, từ đó gợi về những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà tám năm ròng, làm hiện lên hình ảnh bà với sự chăm sóc, lo toan, vất vả và tình yêu thương trìu mến dành cho đứa cháu. Từ kỉ niệm, đứa cháu nay đã trưởng thành suy ngẫm và thấu hiểu về cuộc đời bà, về lẽ sống giản dị mà cao quý của bà. Cuối cùng, người cháu muốn gửi niềm nhớ mong về với bà. Mạch cảm xúc của bài thơ là đi từ hồi tưởng đến hiện tại, từ kỉ niệm đến suy ngẫm. Bài thơ là lời của người cháu ở nơi xa nhớ về bà và những kỉ niệm với bà, nói lên lòng kính yêu và những suy ngẫm về bà.

– Bố cục bài thơ như sau :

+ Ba dòng đầu (khổ thứ nhất) là phần mở đầu : Hình ảnh bếp lửa khơi nguồn cho dòng hồi tưởng cảm xúc về bà.

+ Bốn khổ tiếp theo ("Lên bốn tuổi... chứa niềm tin dai dẳng") : Hồi tưởng những kỉ niệm tuổi thơ sống bên bà và hình ảnh bà gắn liền với hình ảnh bếp lửa.

+ Khổ thứ sáu ("Lặn đận đời bà... thiêng liêng – bếp lửa") : Suy ngẫm về bà và cuộc đời bà.

+ Khổ cuối : Người cháu đã trưởng thành, đi xa nhưng không nguôi nhớ về bà.

3. Phân tích những hồi tưởng về bà và tình bà cháu (câu 2 trong SGK).

– Sự hồi tưởng được bắt đầu từ hình ảnh thân thương, ấm áp về bếp lửa :

Một bếp lửa chờn vờn sương sớm

Một bếp lửa ấp iu nồng đượm

"Bếp lửa chờn vờn sương sớm" là một hình ảnh gần gũi, quen thuộc trong mỗi gia đình từ bao đời. "Ấp iu" gợi đến bàn tay kiên nhẫn, khéo léo và tấm lòng chi chút của người nhóm lửa, lại rất chính xác với công việc nhóm bếp cụ thể.

– Từ đó, bài thơ gợi lại cả một thời ấu thơ bên người bà. Tuổi thơ ấy nhiều gian khổ, thiếu thốn, nhọc nhằn :

Năm ấy là năm đói mòn đói mỏi

Bố đi đánh xe, khô rạc ngựa gầy

Tuổi thơ ấy có bóng đen ghê rợn của nạn đói 1945, có mối lo giặc tàn phá xóm làng "giặc đốt làng cháy tàn cháy rụi", có những hoàn cảnh chung của nhiều gia đình Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp : Mẹ và cha đi công tác bận không về, cháu sống trong sự cực khổ, dạy dỗ của bà, sớm phải có ý thức tự lập, sớm phải lo toan ("Tám năm ròng cháu cùng bà nhóm lửa", "Nhóm bếp lửa nghĩ thương bà khó nhọc").

– Kỉ niệm về bà và những năm tháng tuổi thơ luôn gắn với hình ảnh bếp lửa : "Chỉ nhớ khói hun nhòen mắt cháu – Nghĩ lại đến giờ sống mũi còn cay", "Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen". Bếp lửa hiện diện như tình bà ấm áp, như chỗ dựa tinh thần, như sự cực khổ đùm bọc đầy chi chút của bà (*bà bảo cháu nghe, bà dạy cháu làm, bà chăm cháu học*).

Bếp lửa quê hương, bếp lửa của tình bà cháu lại gợi thêm một liên tưởng khác – sự xuất hiện của tiếng chim tu hú. Tiếng chim quen thuộc của những cánh đồng quê mỗi độ vào hè, tiếng chim như giục giã, như khắc khoải một điều gì da diết lắm, khiến lòng người trỗi dậy những hoài niệm, nhớ mong :

Tiếng tu hú sao mà tha thiết thế!

...

Tu hú ơi ! Chẳng đến ở cùng bà

Kêu chi hoài trên những cánh đồng xa ?

Tiếng chim còn gợi ra tình cảnh vắng vẻ và nhớ mong của hai bà cháu.

4. Phân tích những suy ngẫm về bà và hình ảnh bếp lửa (câu 3 trong SGK).

– Từ những kỉ niệm hồi tưởng về tuổi thơ và bà, người cháu suy ngẫm về cuộc đời của bà. Hình ảnh bà luôn gắn liền với hình ảnh bếp lửa, ngọn lửa, có

thể nói bà là *người nhóm lửa*, lại cũng là người giữ cho ngọn lửa luôn ấm nóng và toả sáng trong mỗi gia đình.

Sự tần tảo, đức hi sinh chăm lo cho mọi người của bà được tác giả thể hiện trong một chi tiết rất tiêu biểu :

*Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ
Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm
Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm*

Bếp lửa tay bà nhóm lên mỗi sớm mai là nhóm lên niềm yêu thương, niềm vui sưởi ấm, san sẻ và còn "Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ".

Đứa cháu năm xưa giờ đã lớn khôn, đã được chắp cánh bay xa, được làm quen với những khung cảnh rộng lớn, những niềm vui rộng mở ở chân trời xa "Có ngọn khói trăm tàu – Có lửa trăm nhà, niềm vui trăm ngã" nhưng vẫn không thể nguôi quên ngọn lửa của bà, tấm lòng đùm bọc ấp iu của bà. Ngọn lửa ấy đã thành kỉ niệm ấm lòng, thành niềm tin thiêng liêng, kì diệu nâng bước người cháu trên suốt chặng đường dài. Người cháu yêu bà, nhờ hiểu bà mà thêm hiểu dân tộc mình, nhân dân mình : "Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi – Nhóm nổi xôi gạo mới sẻ chung vui... Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa".

– Hình ảnh bà luôn gắn với hình ảnh bếp lửa. Trong bài thơ, có tới mười lần tác giả nhắc tới bếp lửa và hiện diện cùng bếp lửa là hình ảnh người bà, người phụ nữ Việt Nam muôn thuở với vẻ đẹp tần tảo, nhẫn nại và đầy yêu thương. Bếp lửa là tình bà ấm nóng, bếp lửa là tay bà chăm chút. Bếp lửa gắn với những khó khăn, gian khổ đời bà. Ngày ngày bà nhóm lên bếp lửa cũng là nhóm lên niềm vui, sự sống, niềm yêu thương chỉ chút dành cho con cháu và mọi người. Chính vì thế mà nhà thơ đã cảm nhận được trong hình ảnh bếp lửa bình dị mà thân thuộc sự kì diệu, thiêng liêng :

Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa !

Nhưng tác giả còn nhận ra một điều sâu xa nữa : Bếp lửa được bà nhen lên không phải chỉ bằng nhiên liệu ở bên ngoài, mà còn chính là được nhen nhóm lên từ ngọn lửa trong lòng bà – ngọn lửa của sức sống, lòng yêu thương, niềm tin. Bởi vậy, từ *bếp lửa* bài thơ đã gợi đến *ngọn lửa*, với ý nghĩa trừu tượng và khái quát :

*Rồi sớm rồi chiều lại bếp lửa bà nhen
Một ngọn lửa, lòng bà luôn ủ sẵn
Một ngọn lửa chứa niềm tin dai dẳng...*

Như thế, hình ảnh bà không chỉ là người nhóm lửa, giữ lửa mà còn là người truyền lửa – ngọn lửa của sự sống, niềm tin cho các thế hệ nối tiếp.

5. Tổng kết.

GV cần gợi cho HS suy nghĩ, phát hiện chiều sâu tư tưởng của các hình tượng thơ. Bài thơ chứa đựng một ý nghĩa triết lí thâm kín : Những gì là thân thiết nhất của tuổi thơ mỗi người đều có sức toả sáng, nâng đỡ con người suốt hành trình dài rộng của cuộc đời. Tình yêu thương và lòng biết ơn bà chính là một biểu hiện cụ thể của tình yêu thương, sự gắn bó với gia đình, quê hương, và đó cũng là sự khởi đầu của tình yêu con người, tình yêu đất nước.

Những nét nổi bật về nghệ thuật của bài thơ : sáng tạo hình tượng bếp lửa vừa thực vừa mang ý nghĩa biểu tượng ; kết hợp miêu tả, biểu cảm, tự sự và bình luận ; giọng điệu và thể thơ tám chữ phù hợp với cảm xúc hồi tưởng và suy ngẫm.

6. Luyện tập.

Có thể thay đổi bài tập này thành những dạng khác, ví dụ : "Vì sao hình ảnh bếp lửa luôn gắn với hình ảnh bà trong bài thơ ?", "Em có cảm nghĩ gì về nhan đề bài thơ *Bếp lửa* ?", "Có người nói rằng hình ảnh bà trong bài thơ là hình ảnh người nhóm lửa, người giữ lửa. Em nghĩ gì về nhận xét ấy ?".